

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VẠN THỌ**

Số: 48 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vạn Thọ, ngày 10 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai thuyết minh tình hình thực hiện  
dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VẠN THỌ**

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số: 63 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã Vạn Thọ tại kỳ họp thứ 7 khoá XX nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét đề nghị của Văn phòng UBND xã.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2024 theo các biểu mẫu kèm theo:

*Biểu số 113/CKTC-NSNN*

*Biểu số 114/CKTC-NSNN*

*Biểu số 115/CKTC-NSNN*

*Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2024*

**Điều 2.** Văn phòng UBND Vạn Thọ chịu trách nhiệm công khai tại trụ sở cơ quan, hội nghị cơ quan và nhà văn hoá các xóm. Cán bộ phụ trách trang thông tin điện tử của xã thực hiện niêm yết công khai trên trang thông tin của xã Vạn Thọ. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận :**

- UBND huyện Đại Từ;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch
- Đảng ủy-HĐND-UBND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu: Văn phòng UBND.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Trọng**



**BÁO CÁO CÔNG KHAI THUYẾT MINH  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH  
QUÝ I NĂM 2024**

*(Kèm theo quyết định số: 48 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2024 )*

**1. Thu ngân sách:**

Tổng thu NSNN trên địa bàn quý I năm 2024 đạt: 35,46 triệu đồng, bằng 27,1% dự toán năm 2024, cụ thể như sau:

- Thu cân đối đạt: 34,44 triệu đồng; đạt 35,46 % so với dự toán năm 2024. Trong đó một số khoản thu hoàn thành vượt mức dự toán giao như thu thuế môn bài, thuế giá trị gia tăng, các khoản thu đều đảm bảo kế hoạch đề ra. .

*(Chi tiết theo Biểu 114/CK-NSNN kèm theo)*

Tổng chi ngân sách địa phương 3 tháng năm 2024: 2.161 triệu đồng, đạt 23,11% dự toán đầu năm 2024.

*(Chi tiết theo Biểu 115/CK-NSNN kèm theo),*

**1.1. Chi đầu tư phát triển:** 990 triệu đồng..

**1.2. Chi thường xuyên:** 1.171 triệu đồng, đạt 23,11,82% dự toán năm 2024, trong đó:

- Chi sự nghiệp y tế: 13,41 triệu đồng, đạt 23,1% dự toán năm.
- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 109,5 triệu đồng, đạt 24,33% dự toán năm
- Chi quản lý hành chính: 991,9 triệu đồng, đạt 24,5% dự toán năm, .
- Chi quốc phòng, an ninh: 140,4 triệu đồng, đạt 25,1% dự toán năm.

Nhìn chung, quý I năm 2024 tình hình thu- chi ngân sách đảm bảo dự toán HĐND xã giao đầu năm 2024.

Trên đây là khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý I năm 2024, UBND xã Vạn Thọ trân trọng báo cáo./



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II (06 THÁNG)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>5.426.789.000</b>	<b>6.312.962.446</b>	<b>116,33</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	55.000.000	44.116.000	80,21
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	42.000.000	36.689.875	87,36
3	Thu bổ sung	5.152.051.000	3.244.032.000	62,97
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.152.051.000	2.642.692.000	51,29
	- Bổ sung có mục tiêu		601.340.000	
4	Thu chuyển nguồn	177.738.000	2.988.124.571	1681,20
	- Chuyển nguồn cải cách tiền lương	177.738.000	213.104.571	119,90
	- Chuyển nguồn năm trước sang năm sau		2.775.020.000	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>5.426.789.000</b>	<b>4.398.869.041</b>	<b>81,06</b>
1	Chi đầu tư phát triển		2.070.000.000	
2	Chi thường xuyên	5.089.860.000	2.328.869.041	62,82
3	Dự phòng	95.000.000		0,00
4	Tiết kiệm chi	64.191.000		0,00
5	Chi chuyển nguồn CCTL	177.738.000		0,00

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II (06 THÁNG)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	<b>5.552.789.000</b>	<b>5.426.789.000</b>	<b>6.403.826.422</b>	<b>6.312.962.446</b>	<b>115,33</b>	<b>116,33</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>55.000.000</b>	<b>55.000.000</b>	<b>45.453.950</b>	<b>44.116.000</b>	<b>82,64</b>	<b>80,21</b>
1	Phí, lệ phí	20.000.000	20.000.000	14.116.000	14.116.000	70,58	70,58
	Phí chứng thư	17.100.000	17.100.000	10.816.000	10.816.000	63,25	63,25
	Phí môn bài	2.900.000	2.900.000	3.300.000	3.300.000	113,79	113,79
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu TNCN từ tiền lương, tiền công			1.337.950			
4	Thu khác	35.000.000	35.000.000	30.000.000	30.000.000	85,71	85,71
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>168.000.000</b>	<b>42.000.000</b>	<b>126.215.901</b>	<b>36.689.875</b>	<b>75,13</b>	<b>87,36</b>
1	Các khoản thu phân chia	168.000.000	42.000.000	126.215.901	36.689.875	75,13	87,36
	Thuế giá trị gia tăng	12.000.000	12.000.000	15.846.828	15.212.956	132,06	126,77
	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng BĐS	120.000.000		81.220.740		67,68	
	Thuế thu nhập từ cá nhân SXKD	6.000.000		7.671.414		127,86	
2	Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000.000	30.000.000	21.476.919	21.476.919	71,59	71,59
6	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ cải cách tiền lương năm trước chuyển sang</b>	<b>177.738.000</b>	<b>177.738.000</b>	<b>213.104.571</b>	<b>213.104.571</b>	<b>119,90</b>	<b>119,90</b>
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn NS năm trước sang năm sau</b>			<b>2.775.020.000</b>	<b>2.775.020.000</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.152.051.000</b>	<b>5.152.051.000</b>	<b>3.244.032.000</b>	<b>3.244.032.000</b>	<b>62,97</b>	<b>62,97</b>
1	Thu bổ sung cân đối	5.152.051.000	5.152.051.000	2.642.692.000	2.642.692.000	51,29	51,29
2	Thu bổ sung có mục tiêu			601.340.000	601.340.000		



UBND Xã: Vạn Thọ

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II (06 THÁNG)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>5.426.789.000</b>		<b>5.426.789.000</b>	<b>4.398.869.041</b>	<b>2.070.000.000</b>	<b>2.328.869.041</b>	<b>81,06</b>		<b>62,82</b>
	Trong đó:									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	787.354.566		787.354.566	308.263.178		308.263.178	39,15		39,15
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	53.640.000		53.640.000	26.820.000		26.820.000	50		50
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000						
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	22.500.000		22.500.000	2.082.850.000	2.070.000.000	12.850.000			57,11
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000						
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.713.332.434		3.713.332.434	1.771.933.863		1.771.933.863	47,72		47,72
10	Chi cho công tác xã hội	450.033.000		450.033.000	209.002.000		209.002.000	46,44		46,44
12	Dự phòng	95.000.000		95.000.000						
13	Tiết kiệm chi	64.191.000		64.191.000						
	Chi chuyên nguồn cải cách tiền lương	177.738.000		177.738.000						